TÒA ÁN NHÂN DÂN **TX HN** **TỈNH BĐ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 167/2023/QĐST-HNGĐ	*HN, ngày 12 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 124/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 4 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kiều V, sinh năm 2003

Địa chỉ: Thôn CL, xã HP, thị xã HN, tỉnh BĐ.

- *Bị đơn:* Anh Lê Đình N, sinh năm 1997

Địa chỉ: Khu phố HT 1, phường HX, thị xã HN, tỉnh BĐ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kiều V và anh Lê Đình N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kiều V và anh Lê Đình N thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Lê Tuấn K, sinh ngày 22/9/2022 cho chi V trực tiếp nuôi dưỡng; ghi nhận sự tự nguyện của chị V, không yêu cầu anh N phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản: Anh Lê Đình N và chị Nguyễn Thị V thỏa thuận và yêu cầu Tòa án công nhận việc phân chia tài sản chung theo biên bản lập ngày 20/4/2023 như sau: Anh Lê Đình N giao cho chị Nguyễn Thị V 08 (tám) chỉ vàng 24K.

- Về án phí:

+ Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị V chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào công quỹ Nhà nước. Chị V đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000654 ngày 13/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã HN được tính trừ; còn lại hoàn trả chị V 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Án phí dân sự sơ thẩm đối với việc phân chia tài sản chung: Chị V, anh N được miễn nộp vì đã thỏa thuận trước khi hòa giải và yêu cầu Tòa án ghi nhận.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thị xã HN;
- UBND phường HX;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thanh Vương